

KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2022-2023-ĐỀ 3**Môn: ĐỊA – Lớp 10**

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ và tên học sinh:Số báo danh:Lớp.....

A/ TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm).**Câu 1. Hoạt động có tác động trực tiếp đến việc phát triển đô thị hoá là**

- A. du lịch. B. công nghiệp.
C. giao thông vận tải. D. thương mại.

Câu 2. Tiêu chí nào sau đây được sử dụng để thể hiện tình hình phân bố dân cư?

- A. Quy mô số dân. B. Mật độ dân số. C. Cơ cấu dân số. D. Loại quần cư.

Câu 3. Năng suất cây trồng phụ thuộc chủ yếu vào

- A. diện tích đất. B. nguồn nước tưới. C. độ nhiệt ẩm. D. chất lượng đất.

Câu 4. Hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp nào sau đây gắn liền với quá trình công nghiệp hoá?

- A. Hộ gia đình. B. Vùng nông nghiệp. C. Hợp tác xã. D. Trang trại.

Câu 5. Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến tỉ lệ tử vong của Thổ Nhĩ Kỳ trong thời gian gần đây (tháng 2/2023) là do:

- A. dịch bệnh B. sóng thần C. chiến tranh D. động đất

Câu 6. Kiểu tháp dân số phản ánh dân số già :

- A. hình quả chuông B. hình chum C. hình tam giác D. hình cầu

Câu 7. Nguồn lực nào sau đây tạo thuận lợi (hay khó khăn) trong việc tiếp cận giữa các vùng trong một nước?

- A. Khoa học. B. Vị trí địa lí. C. Lao động. D. Đất đai, biển.

Câu 8. Căn cứ vào phạm vi lãnh thổ, có thể phân chia thành nguồn lực :

- A. nội lực, lao động. B. dân số, lao động.
C. ngoại lực, dân số. D. nội lực, ngoại lực.

Câu 9. Nguyên nhân nào sau đây có tính quyết định đến phân bố dân cư?

- A. Các điều kiện của tự nhiên. B. Lịch sử khai thác lãnh thổ.
C. Tính chất của ngành sản xuất. D. Trình độ phát triển sản xuất.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây không đúng với các thay đổi của chăn nuôi trong nền nông nghiệp hiện đại?

- A. Từ nửa chuồng trại, chuồng trại đến công nghiệp.
B. Từ đa canh, độc canh tiến đến chuyên môn hóa.
C. Từ chăn thả sang nửa chuồng trại rồi chuồng trại.
D. Từ lấy thịt, sữa, trứng đến lấy sức kéo, phân bón.

Câu 11. Cơ cấu thành phần kinh tế gồm

- A. khu vực kinh tế trong nước, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.
B. khu vực kinh tế trong nước, công nghiệp - xây dựng, dịch vụ.
C. khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, công nghiệp - xây dựng.
D. khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, nông - lâm - ngư nghiệp.

Câu 12. Vai trò quan trọng của rừng đối với sản xuất và đời sống là

- A. cung cấp lâm, đặc sản; dược liệu. B. lá phổi xanh cân bằng sinh thái.
C. bảo vệ đất đai, chống xói mòn. D. điều hòa lượng nước trên mặt đất.

Câu 13. Phát biểu nào sau đây không đúng với đặc điểm của đô thị hoá?

- A. Quy mô và số lượng đô thị tăng nhanh.
B. Lối sống thành thị phổ biến rộng rãi.
C. Là một quá trình về văn hoá - xã hội.
D. Tăng nhanh sự tập trung dân thành thị.

Câu 14. Nước có số dân đông nhất thế giới hiện nay là

- A. Hoa Kỳ. B. Trung Quốc. C. Liên bang Nga. D. Ấn Độ.

Câu 15. Loại cây nào sau đây phân bố ở cả miền nhiệt đới, cận nhiệt và ôn đới nóng?

A. Khoai lang.

B. Lúa mì.

C. Lúa gạo.

D. Ngô.

B/ TỰ LUẬN (5.0 điểm).

Câu 1: (2.5 điểm)

a. Chứng minh rằng : “Nông – lâm – ngư nghiệp có vai trò rất quan trọng trong sự phát triển của xã hội loài người?”

b. Giải thích tại sao cây lúa mì không phân bố ở nước ta?

Câu 2: (2.5 điểm)

Cho bảng số liệu:

SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC CỦA THẾ GIỚI NĂM 2015 VÀ 2019

(Đơn vị: triệu tấn)

Loại cây	2015	2019
Lúa gạo	585,0	755,5
Lúa mì	527,3	765,8
Ngô	635,7	1148,5
Cây lương thực khác	243,0	406,1
Tổng số	1991,0	3075,9

a. Tính cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2015 và 2019.

b. Vẽ biểu đồ thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2015 và 2019.

c. Rút ra nhận xét về sự thay đổi quy mô và cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2015 và 2019.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

ĐÁP ÁN ĐỊA 10 GIỮA HK2 NĂM HỌC 2022 – 2023

I. TRẮC NGHIỆM

1	B	4	D	7	B	10	D	13	C
2	B	5	D	8	D	11	A	14	B
3	D	6	B	9	D	12	A	15	D

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1 Mã đề	a. Hãy trình bày đặc điểm của ngành nông nghiệp . - Đất trồng và mặt nước là tư liệu sản xuất chủ yếu và không thể thay thế được. - Đối tượng của sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản là sinh vật, cơ thể sống. Sản xuất trong không gian rộng. - Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, có tính mùa vụ. Xu hướng càng ít phụ thuộc. - Gắn với công nghệ, liên kết sản xuất, hướng tới nông nghiệp xanh.	2 điểm)
	b. Giải thích tại sao cây cà phê phân bố được ở nước ta ? - là do nước ta có điều kiện tự nhiên (khí hậu : nóng ẩm; đất đỏ ba dan có tầng phong hóa sâu, giàu dinh dưỡng, ngoài ra còn có đất đá vôi...) phù hợp với điều kiện sinh thái để cho sự phát triển của cây cà phê.	(0.5 điểm)
Câu 2	a. Tính cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2000 và 2019 (HS tính đúng mỗi năm cho 0.25 đ)	0.5 điểm
	b. Vẽ biểu đồ thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2000 và 2019 - HS vẽ đúng yêu cầu của biểu đồ tròn thì cho điểm tối đa 1 điểm, lưu ý bài làm có tính bán kính để vẽ. - Trường hợp các em không tính bán kính nhưng có vẽ 2 vòng tròn kích thước khác nhau thể hiện quy mô năm 2019>2015 vẫn cho điểm tối đa.	1 điểm

	<p>c. Rút ra nhận xét về sự thay đổi quy mô và cơ cấu sản lượng lương thực thế giới năm 2015 và 2019</p> <p><u>Quy mô:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng lương thực thế giới tăng nhanh... - Tốc độ tăng các cây khác nhau, Cây ngô tăng nhanh nhất <p><u>Cơ cấu:</u> Có sự chuyển dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ có cây ngô có xu hướng tăng tỉ trọng, các cây khác đều giảm .. - Năm 2015 tỷ trọng cây lúa mì lớn nhất, tiếp đến lần lượt ngô, lúa gạo... - Năm 2019 tỷ trọng cây ngô lớn nhất, tiếp đến lần lượt là lúa mì, lúa gạo... 	<p>1 điểm</p> <p>0.5 đ</p> <p>0.5 đ</p>
--	--	---